



رئاسة الشؤون الدينية
بالمسجد الحرام والمسجد النبوي

Kiến Thức Căn Bản Cho Người Muslim

Tiếng Việt

فيتنامي

الدُّرُوسُ الْمُهِمَّةُ لِعَامَّةِ الْأُمَّةِ



'Abdul 'Aziz bin 'Abdullah bin Bazz
- cầu xin Allah thương xót Sheikh -

الدُّرُوسُ الْمُهَمَّةُ لِعَامَّةِ الْأُمَّةِ

Kiến Thức Căn Bản Cho Người Muslim

لِسَمَاحَةِ الشَّيْخِ الْعَلَّامَةِ
عَبْدِ الْعَزِيزِ بْنِ عَبْدِ اللَّهِ بْنِ بَازٍ
رَحِمَهُ اللَّهُ

‘Abdul ‘Aziz bin ‘Abdullah bin Bazz - cầu xin
Allah thương xót Sheikh -

بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ

Kiến Thức Căn Bản Cho Người Muslim

của Đại Học Giả Lỗi Lạc Sheikh

‘Abdul ‘Aziz bin ‘Abdullah bin Bazz - cầu xin Allah thương xót Sheikh -

Nhân danh Allah, Đấng Độ Lượng, Đấng Khoan Dung

Lời Mở Đầu Của Tác Giả

Alhamdullilah, tạ ơn Allah Đấng Chúa Tể của vũ trụ và vạn vật, sự chiến thắng chắc chắn sẽ thuộc về người có Taqwa (biết kính sợ Allah). Cầu xin Allah ban bình an và phúc lành cho Người Bề Tôi, cho Vị Thiên Sứ của Ngài, Nabi Muhammad, cho dòng dõi của Người cùng tất cả bằng hữu của Người.

Tiếp theo là:

Đây là vài lời ngắn gọn súc tích để hiểu phân tích những gì bắt buộc mỗi người Muslim cần phải biết về tôn giáo Islam và quyển sách này tôi đặt tên là “Kiến Thức Căn Bản Cho Người Muslim”.

Cầu xin Allah ban lợi ích cho cộng đồng Muslim và chấp nhận việc làm này của bề tôi, quả thật Ngài Rộng Lượng, Quảng Đại.

‘Abdul ‘Aziz bin ‘Abdullah bin Bazz Kiến Thức Căn Bản Cho Tín Hữu Muslim¹

¹ Bộ Fatawa và các bài viết tổng hợp (3/288-298).

BÀI HỌC THỨ NHẤT: CHƯƠNG AL-FATIAH & MỘT SỐ CHƯƠNG KINH NGẮN KHÁC

Việc học thuộc lòng chương Al-Fatihah và những chương kinh ngắn khác như từ chương 99 - Az-Zalzalah đến chương 114 - An-Nas dạy đọc miệng (dạy học thuộc lòng cho người không biết tiếng Ả-rập) kèm sát sao về cách phát âm, phân tích ý nghĩa ngắn gọn dễ hiểu là việc làm ưu tiên đối với người Muslim nói chung.

BÀI HỌC THỨ HAI: CÁC NỀN TẢNG ISLAM

Trình bày năm nền tảng Islam, nền tảng đầu tiên và là nền tảng vĩ đại nhất, câu chứng ngôn đức tin: La i la ha il lol loh và Muhammad ro su lul loh, gồm: giải thích ý nghĩa câu chứng ngôn, kèm theo các điều kiện bắt buộc của câu "La i la ha il lol loh". Ý nghĩa của về đầu "La i la ha" là phủ nhận toàn bộ thần linh được thờ phượng (trên đời này) ngoài Allah; ý nghĩa về sau "il lol loh" là khẳng định tuyệt đối hình thức thờ phượng chỉ dành riêng Allah, không tổ hợp với Ngài bất cứ thứ gì. Các điều kiện của "La i la ha il lol loh" gồm: Kiến thức phủ nhận sự vô thức về Allah; Khẳng định phủ nhận sự nghi ngờ; Thành tâm phủ nhận việc chia sẻ, tổ hợp; Trung thực phủ nhận sự dối trá; Tình yêu phủ nhận sự ghét bỏ; Tuân thủ phủ nhận việc bỏ qua; Chấp nhận phủ nhận sự khước từ; Vô đức tin với tất cả thần linh được tôn

thờ ngoài Allah. Tám điều kiện này được gom lại thành hai câu thơ như sau:

Kiến thức, khẳng định kèm thành tâm và sự trung thực của bạn cùng với tình yêu, tuân thủ và chấp nhận lời chứng ngôn. Thứ tám là sự vô đức tin của bạn đối với mọi thứ khác ngoài Thượng Đế mà bạn tôn thờ.

Trình bày ý nghĩa câu "Muhammad ro su lul loh" mang các ý nghĩa như: tin tưởng tất cả thông tin mà Người nói; tuân thủ mọi phán quyết mà Người ra lệnh; tránh xa mọi điều mà Người cấm đoán; và không tôn thờ Allah ngoại trừ theo khuôn khổ mà Allah và Thiên Sứ của Ngài ﷺ đã qui định. Kế tiếp mỗi người cần tự tìm hiểu thêm về ý nghĩa của bốn nền tảng còn lại như Salah, Zakat, nhịn chay tháng Ramadan và hành hương Hajj tại ngôi đền Ka'bah đối với người có khả năng phải thực hiện.

BÀI HỌC THỨ BA: CÁC NỀN TẢNG ĐỨC TIN

Gồm sáu nền tảng: Tin tưởng vào Allah; Tin tưởng vào tất cả Thiên Thần của Ngài; Tin tưởng vào tất cả Kinh Sách của Ngài; Tin tưởng vào tất cả Thiên Sứ của Ngài; Tin tưởng vào Ngày Cuối Cùng; Tin tưởng vào định mệnh tốt hay xấu đều do Allah an bài.

BÀI HỌC THỨ TƯ: THỂ LOẠI TAWHID & THỂ LOẠI SHIRK (CHỈ THỜ ALLAH DUY NHẤT & SỰ TÔN THỜ NGOÀI NGÀI)

Trình bày các thể loại Tawhid, gồm ba loại: Tawhid Rububiyah, Tawhid Uluhiyah và Tawhid Asma và Sifat.

1- Tawhid Rububiyah: là tin tưởng rằng duy chỉ Allah là Đấng Tạo Hóa ra tất cả, quản lý tất cả và tuyệt đối không có sự cộng tác cùng Ngài trong việc tạo hóa.

2) Tawhid Uluhiyah: là niềm tin rằng duy chỉ Allah mới xứng đáng được tôn thờ, tuyệt đối không tổ hợp với Ngài trong sự tôn thờ đó. Bởi ý nghĩa thực của câu chứng ngôn “La i la ha il lol loh” là không có Thượng Đế đích thực nào ngoài Allah Cho nên, tất cả mọi sự hành đạo như hành lễ Salah, nhịn chay, thờ nguyện, giết tế... yêu cầu người thực hiện chỉ vì Allah duy nhất mà hành đạo, nghiêm cấm mọi hình thức hướng việc thờ phượng đến bất cứ thứ gì khác ngoài Allah.

3) Tawhid Asma và Sifat: là niềm tin vào những gì được truyền lại từ Kinh Qur'an hoặc các Hadith Sahih (xác thực) về các Danh Xưng của Allah & Thuộc Tính của Ngài, công nhận các chúng là của Allah duy nhất dựa trên hình thức phù hợp, xứng đáng với sắc diện của Đấng Hiển Vinh, không được suy diễn, không hiểu sai lệch, không thí dụ, không so sánh, tuân thủ theo mệnh lệnh của Allah Hiển

Vinh:

﴿قُلْ هُوَ اللَّهُ أَحَدٌ ﴿١﴾ اللَّهُ الصَّمَدُ ﴿٢﴾ لَمْ يَلِدْ وَلَمْ يُولَدْ ﴿٣﴾ وَلَمْ يَكُنْ لَهُ كُفُوًا أَحَدٌ﴾

{(1) Người (Thiên Sứ Muhammad) hãy nói: “Ngài là Allah, Đấng Duy Nhất.”

(2) “Allah là Đấng Tự Hữu (Ngài không cần ai nhưng tất cả đều cần Ngài).”

(3) “Ngài không sinh ra ai và cũng không do ai sinh ra, (mà là Đấng Tạo Hóa).”

(4) “Và không có một ai (cái gì) có thể so sánh cùng Ngài.”} (chương 112 - Al-Ikhlâs, câu 1 - 4). Allah phán ở chương khác:

﴿...لَيْسَ كَمِثْلِهِ شَيْءٌ وَهُوَ السَّمِيعُ الْبَصِيرُ﴾

{Không có cái gì giống Ngài. Và Ngài là Đấng Hằng Nghe, Đấng Hằng Thấy.} (chương 42 - Ash-Shura, câu 11). Một số Học giả Islam chỉ chia Tawhid ra làm hai loại mà thôi họ cho rằng Tawhid Asma và Sifat được gộp cùng Tawhid Rububiyah, và không có gì đáng tranh luận về điều đó, vì ý nghĩa mong muốn đều rõ ràng ở cả hai thể loại.

Các thể loại Shirk: gồm ba loại: Đại Shirk, tiểu Shirk và Shirk ẩn.

Đại Shirk: với tội danh này làm tất cả hành đạo trước sau đều bị hủy bỏ, người vi phạm trở thành Kafir (người ngoại đạo) và muôn đời sống trong Hỏa Ngục, Allah phán:

﴿...وَلَوْ أَشْرَكُوا لَحَبِطَ عَنْهُمْ مَا كَانُوا يَعْمَلُونَ﴾

{Nhưng nếu họ Shirk thì mọi việc làm (ngoan đạo và hành thiện) của họ trở nên hoài công vô ích.} (chương 6 - Al-An'am, câu 88). Allah phán ở chương khác:

﴿مَا كَانَ لِلْمُشْرِكِينَ أَنْ يَعْمُرُوا مَسْجِدَ اللَّهِ شَاهِدِينَ عَلَى أَنْفُسِهِمْ بِالْكُفْرِ أُولَٰئِكَ حَبِطَتْ أَعْمَالُهُمْ فِي النَّارِ هُمْ خَالِدُونَ ﴿٧﴾﴾

{(17) Những người đa thần không có tư cách làm việc bảo quản các Masjid của Allah (khi mà) chúng đã xác nhận chúng là những kẻ vô đức tin (nơi Ngài). Chúng là những kẻ mà việc làm (thiện tốt) của chúng đã trở nên vô giá trị (nơi Allah) và chúng sẽ phải ở đời đời trong Hỏa Ngục.} (chương 9 - At-Tawbah, câu 17). Đối với người chết mang tội danh đại Shirk thì sẽ không được Allah tha thứ và y bị cấm vào Thiên Đàng, Allah phán:

﴿إِنَّ اللَّهَ لَا يَغْفِرُ أَنْ يُشْرَكَ بِهِ وَيَغْفِرُ مَا دُونَ ذَلِكَ لِمَنْ يَشَاءُ...﴾

{(48) Chắc chắn Allah không tha thứ cho kẻ phạm tội Shirk với Ngài nhưng Ngài sẽ tha thứ các tội lỗi khác ngoài tội đó cho bất cứ ai Ngài muốn.} (chương 4 - An-Nisa, câu 48). Allah phán ở chương khác:

﴿...إِنَّهُ مَنْ يُشْرِكْ بِاللَّهِ فَقَدْ حَرَّمَ اللَّهُ عَلَيْهِ الْجَنَّةَ وَمَأْوَهُ النَّارُ وَمَا لِلظَّالِمِينَ مِنْ أَنْصَارٍ﴾

{Ai tổ hợp thần linh cùng với Allah thì Ngài cấm

kẻ đổ vào Thiên Đàng và nơi ở của y sẽ là Hỏa Ngục, và đám người sai quấy sẽ không được ai giúp đỡ.”} (chương 5 - Al-Ma-idah, câu 72).

Thí dụ về các hình thức đại Shirk, gồm: Cầu xin người chết, tượng, thần linh, vật thể... hay van vái họ mong được giúp đỡ hoặc che chở hoặc giết tế động vật vì họ.

Tiểu Shirk: Dựa theo Qur'an và Sunnah cũng gọi hành vi này Shirk nhưng là không giống như đại Shirk, thí dụ như: Riya (khoe khoang, phô trương, thể hiện) nhưng người vi phạm chỉ bị xóa mỗi việc hành đạo có tính Riya trong đó, tương tự còn có việc thờ nguyên ngoài Allah và câu: “Allah và ai đó đã muốn”, Nabi ﷺ nói:

«أَخَوْفُ مَا أَخَافُ عَلَيْكُمُ الشِّرْكَ الْأَصْغَرَ»، فَسُئِلَ عَنْهُ، فَقَالَ: «الرِّيَاءُ».

{Thật ra, điều Ta sợ nhất cho các người là tiểu Shirk.} Sahabah hỏi: Thừa Thiên Sứ, thế nào là tiểu Shirk? Thiên Sứ đáp: {Riya.}¹ Do Imam Ahmad, Ot-Tobarani và Al-Baihaqi ghi lại từ Mahmud bin Labid Al-Ansari bằng đường truyền tốt; Ot-Tobari cũng ghi bằng đường truyền tốt từ Mahmud bin Labid, từ Rafe' bin Khadij, từ Nabi ﷺ.

Nabi ﷺ nói ở Hadith khác:

«مَنْ حَلَفَ بِشَيْءٍ دُونَ اللَّهِ فَقَدْ أَشْرَكَ».

{Ai thề nguyện bởi thứ gì đó ngoài Allah là đã vi

¹ Do Imam Ahmad ghi (5/428), Ot-Tobarani ghi trong Tập Al-Kabir (4/338) và Al-Baihaqi ghi trong Tập Ash-Sha'b (14/355), trong Mujma' Az-Zawa'id (1/121) do Ahmad ghi từ những người đàn ông đáng tin.

phạm Shirk.}¹ Hadith do Ahmad ghi lại bằng đường truyền Sahih (xác thực) từ ‘Umar bin Al-Khattab. Hadith khác do Abu Dawood và At-Tirmizdi ghi lại theo đường truyền Sahih (xác thực) từ Ibnu ‘Umar thuật lại lời Nabi ﷺ nói rằng:

«مَنْ حَلَفَ بِغَيْرِ اللَّهِ فَقَدْ كَفَرَ أَوْ أَشْرَكَ».

{Ai thề nguyện (bởi thứ gì khác) ngoài Allah là đã vi phạm Kufr (vô đức tin nơi Allah) hoặc Shirk.}² Nabi ﷺ nói ở Hadith khác:

«لَا تَقُولُوا: مَا شَاءَ اللَّهُ وَشَاءَ فُلَانٌ، وَلَكِنْ قُولُوا: مَا شَاءَ اللَّهُ ثُمَّ شَاءَ فُلَانٌ».

{Chớ đừng nói: Allah và ai đó đã muốn mà hãy nói: Allah đã muốn rồi sau đó người đó muốn.}³ Do Abu Dawood ghi lại bằng đường truyền Sahih từ Huzdaifah bin Al-Yaman.

Người vi phạm điều này không bị kết tội phản đạo, cũng không muôn đời trong Hỏa Ngục nhưng gây tác hại khiến đức tin thiếu sự hoàn hảo bắt buộc.

Shirk ẩn: với loại này thì có Hadith Nabi ﷺ đã nói: «أَلَا أُخْبِرُكُمْ بِمَا هُوَ أَخَوْفُ عَلَيْكُمْ عِنْدِي مِنَ الْمَسِيحِ الدَّجَالِ؟» قَالُوا: بَلَى يَا رَسُولَ اللَّهِ. قَالَ: «الشِّرْكُ الْخَفِيُّ؛ يَقُومُ الرَّجُلُ فَيُصَلِّي، فَيَزِينُ صَلَاتَهُ لِمَا يَرَى مِنْ نَظَرِ الرَّجُلِ إِلَيْهِ».

{Phải chăng các người không muốn Ta báo cho các người về điều làm Ta sợ cho các người hơn cả

¹ Imam Ahmad ghi (1/47)

² Abbu Dawood ghi số (3251) và At-Tirmizdi ghi số (1553).

³ Abu Dawood ghi số (4980) và Ahmad ghi (5/384).

việc Dajjaal xuất hiện nữa kia?} mọi người đáp: Vâng, chúng tôi muốn thừa Thiên Sứ của Allah. Người tiếp: {Là Shirk ẩn, đó là một người đứng dưng lễ Salah (ban đầu vì Allah) bỗng nhưng trở nên khúm núm sợ hãi hơn vì đã nhìn thấy ai đó đang nhìn mình.}¹ Do Imam Ahmad ghi lại trong bộ Musnad từ Abu Sa'ed Al-Khudri.

Tuy nhiên, hoàn toàn có thể phân loại Shirk ra làm hai dạng:

Đại và tiểu còn loại ẩn thì bao gồm cả hai loại Shirk kia. Chẳng hạn như việc vi phạm đại Shirk của nhóm giả tạo đức tin, bởi họ đã cố giấu che sự vô đức tin noi Allah nhưng lại thể hiện Islam nhằm bảo vệ sinh mạng của họ.

Tiểu Shirk gồm hình thức Riya như được nhắc ở Hadith Mahmud bin Labid Al-Ansari ở trên và Hadith Abu Sa'ed đã đề cập. Allah có thẩm quyền ban thành công.

BÀI HỌC THỨ NĂM: EHSAN

EHSAN là sự tôn thờ, hành đạo vì Allah như thể nhìn thấy Ngài, nếu không thể nhìn thấy Ngài thì luôn biết rằng Ngài luôn giám sát.

BÀI HỌC THỨ SÁU: ĐIỀU KIỆN LỄ SALAH

gồm 9 điều:

Islam (là người Muslim); Có lý trí; Biết nhận thức; Loại trừ tình trạng không sạch (bằng Wudu

¹ Do Ibnu Majah ghi số (4204) và Imam Ahmad ghi (3/30).

hoặc tắm Junub); Loại bỏ chất dơ khỏi quần áo, cơ thể và nơi dâng lễ; Che phần bắt buộc (nam từ rốn đến đầu gối còn nữ là toàn cơ thể ngoại trừ mặt và đôi bàn tay); Đã đến giờ; Hướng về Qiblah; Định tâm.

BÀI HỌC THỨ BẢY: NỀN TẢNG LỄ NGUYỆN SALAH

gồm 14 nền tảng:

Đứng khi có khả năng; Takbir Ehram (tức giờ hai bàn tay lên ngang vai hoặc ngang dái tai, hai bàn tay xòe ra, các ngón tay khép lại, lòng bàn tay hướng về trước và nói Ol lo hu ak bar); Đọc chương Al-Fatihah; Rukua' (tức cúi gập người về trước tạo góc vuông); Đứng trở lại sau Rukua'; Quỳ lạy trên bảy bộ phận cơ thể; Ngồi dậy sau quỳ lạy; Ngồi lại giữa sau hai lần quỳ lạy; Thực hiện các nền tảng một cách bình thản; Làm theo thứ tự; Đọc Ta-shah-hud phần cuối; Ngồi đọc Ta-shah-hud phần cuối; Đọc Salawat (cầu xin bình an và phúc lành) cho Nabi ﷺ; Nói Salam ở bên phải rồi bên trái.

BÀI HỌC THỨ TÁM: NHỮNG ĐIỀU BẮT BUỘC CỦA LỄ NGUYỆN SALAH

gồm 8 điều:

Tất cả lời Takbir ngoại trừ Takbir Ehram; Câu (سَمِعَ اللَّهُ لِمَنْ حَمِدَهُ) (Sa mi 'ol lo hu li man ha mi đáh) Câu này chỉ bắt buộc Imam và người dâng lễ Salah một mình còn người phía sau Imam thì không bắt buộc; Câu (رَبَّنَا وَلَكَ الْحَمْدُ)

(Rab ba na quà la kal hêm đu) Câu này bắt buộc Imam, người phía sau Imam và người dâng lễ một mình; Câu (سُبْحَانَ رَبِّيَ الْعَظِيمِ) (Súp ha na rab bi dal ‘a z.i.m) lúc Rukua’; Câu (سُبْحَانَ رَبِّيَ الْأَعْلَى) (Súp ha na rab bi dal ‘a la) lúc quỳ lạy; Câu (رَبِّ اغْفِرْ لِي) (Rab biệt fir ly) giữa hai lần quỳ lạy; Đọc Ta-shah-hud phần đầu; Ngồi đọc Ta-shah-hud phần đầu.

BÀI HỌC THỨ TÁM: LỜI TA-SHAH-HUD

Cách Ta-shah-hud phần đầu là nói:

At ta hi da tu lil lah, vós so la qua tu voát toai di b.á.t, As sa la mu ‘a lâý ka ây du hanh na bi du va róch ma tul lo hi qua ba ro ka tuh, As sa la mu ‘a lâý na qua ‘a la ‘i ba đil la his so li h.i.n, Ash ha đu al la i la ha il lol loh qua ash ha đu anh na mu hêm ma đanh ab đu hu qua ro su luh. (Ý nghĩa: Mọi sự bình an, tốt đẹp và những hành động tôn thờ chỉ thuộc về Allah. Cầu xin ban bình an, sự khoan dung và phúc lành đến với Người hồi Nabi; cầu xin bình an cho bầy tôi và cho toàn thể bầy tôi ngoan đạo của Allah. Tôi tuyên thệ không có Thượng Đế đích thực nào ngoài Allah và tôi chứng nhận Muhammad là Bề Tôi và là vị Thiên Sứ của Ngài.)

Cách Ta-shah-hud phần cuối là cầu xin Allah ban bình an, phúc lành cho Nabi ﷺ và chi tiết như sau: Ol lo hum ma sol li ‘a la mu hêm mad qua ‘a la a li mu hêm mad, ka ma sol ly ta ‘a la ib ro him qua ‘a la a li lb ro him, in na ka ha mi đum ma j.i.đ; Ol lo hum ma ba rik ‘a la mu hêm mad qua ‘a la a li mu hêm

mad, ka ma ba rak ta ‘a la lb ro him qua ‘a la a li lb ro him, in na ka ha mi đum ma j.i.đ (Ý nghĩa: Lạy Allah, xin hãy ban sự bình an và phúc lành cho Nabi Muhammad và dòng dõi của Người giống như Ngài đã ban bình an và phúc lành cho Nabi Ibrohim và dòng dõi của Người. Quả thực, Ngài là Đấng Tối Cao và Toàn Quyền.)

Ol lo hum ma in ni a ‘u zu bi ka min ‘a za bil qob ri, qua min ‘a za bi ja hanh năm, qua min fit na til mah ya val ma mat, qua min shir ri fit na til ma si hid daj jal. Ý nghĩa: {Lạy Allah, bề tôi khẩn cầu Ngài che chở khỏi hình phạt nơi cõi mộ; khỏi hình phạt trong Hỏa Ngục; khỏi mọi thử thách trong cuộc sống và lúc lâm chung; và khỏi mọi điều xấu khi Dajjal xuất hiện.} sau đó tiếp tục cầu xin thêm bất cứ gì, tốt nhất là bằng các lời cầu xin có sẵn, chẳng hạn như:

Ol lo hum ma a ‘in ni ‘a la zik zi ka, qua shuk ri ka, qua hus ni ‘i ba da tik. Ol lo hum ma in ni zo lâm tu naf si zul manh ka thi ro, qua la dứ fi ruz zu nu ba il la anh ta, fứ fir li mứ fi ro tanh min ‘in dik, var hâm ni in na ka anh tal ghô fu rur ro him. Ý nghĩa: Lạy Allah, xin hãy phù hộ bề tôi luôn (miệng) ca tụng tạ ơn Ngài và luôn hoàn thành tốt việc thờ phượng Ngài. Lạy Allah, bề tôi đã gây nhiều tội lỗi đối với chính mình, và không ai có khả năng tha thứ cho bao tội lỗi đó ngoại trừ Ngài. Cầu xin hãy dung thứ, khoan dung cho bề tôi. Quả thực, Ngài là Đấng Tha Thứ, Đấng Nhân Từ.

Chú ý: Sau lần Ta-shah-hud đầu tiên ở cuối

Rak'ah thứ hai thì tiếp tục đứng dậy hành lễ Rak'ah thứ ba đối với các lễ nguyện Salah Zhuhr, 'Asr, Maghrib và 'Isha. Nếu ở lần Ta-shah-hud phần đầu này Salawat cho Nabi ﷺ luôn thì tốt hơn, rồi đứng dậy vào Rak'ah thứ ba.

BÀI HỌC THỨ MƯỜI: CÁC ĐIỀU SUNNAH CỦA LỄ NGUYỆN SALAH

gồm:

Đọc câu Is-tif-tah như sau: Sub ha na kol lo hum ma qua bi hãm đik, qua ta ba ro kas muk, qua ta 'a la jad đuk, qua la i la ha ghoi ruk. (Ý nghĩa: Vinh quang thay Ngài, lạy Allah xin ca tụng tán dương Ngài, hồng phúc thay Đại Danh của Ngài, tối cao thay quyền uy của Ngài và không có Thượng Đế đích thực nào ngoài Ngài.)

2- Đặt tay phải trên tay trái, rồi áp sát ngực suốt thời gian đứng Salah, trước Rukua' và sau Rukua'.

3- Giơ hai bàn tay ngang vai hoặc trái tai (các ngón tay duỗi thẳng khép lại, lòng bàn tay hướng về trước) lúc Takbir Ehrom, khi Rukua', khi đứng lại sau Rukua' và khi đứng dậy sau Ta-shah-hud đầu tiên vào Rak'ah thứ ba.

4- Đọc hơn một lần đối với câu tán dương trong lúc Rukua' và quỳ lạy.

5- Đọc thêm sau câu: Rab ba na qua la kal hãm đu. Ý nghĩa: Lạy Thượng Đế của bầy tôi, mọi lời ca ngợi tán dương thuộc về Ngài. Chẳng hạn như sau khi đứng dậy từ Rukua' đọc tiếp câu: Hãm đánh ka

thi ron, toi di banh mu ba ro canh fi hi. Ý nghĩa: Lời tạ ơn, sự tốt đẹp, hồng phúc vô vàn; và nói nhiều hơn một lần câu cầu xin giữa hai lần quỳ lạy.

6- Đầu và lưng ngang đều nhau khi Rukua’.

7- Hai cù chỏ không áp sát vào người, bụng không áp sát vào hai đùi và hai đùi không áp sát vào ống quyển khi quỳ lạy.

8- Nâng hai khủy tay lên khỏi mặt nền khi quỳ lạy.

9- Khi ngồi giữa hai lần quỳ lạy và đọc Ta-shah-hud đầu tiên thì đặt móng lên lòng bàn chân trái và chân phải dựng đứng.

10- Khi ngồi đọc Ta-shah-hud phần cuối thì ngồi móng đặt xuống đất, chân trái đưa qua bên phải đặt dưới chân phải còn chân phải thì dựng đứng lên.

11- Khi ngồi đọc Ta-shah-hud phần đầu và Ta-shah-hud phần cuối thì bàn tay trái khép lại đặt lên đùi trái còn bàn tay phải thì ngón trở phải chỉ thẳng ra ngay từ khi ngồi đọc Ta-shah-hud đến hết, ngón cái phải và ngón giữa phải chạm nhau tạo thành vòng còn hai ngón còn lại nắm lại.

12- Salawat (cầu xin bình an và phúc lành) cho Nabi Muhammad ﷺ, cho Nabi Ibrahim ﷺ và dòng họ của Người trong Ta-shah-hud đầu tiên.

13- Cầu xin ở Ta-shah-hud phần cuối.

14- Đọc lớn tiếng trong các lễ Salah Fajr, Jumu’ah (thứ sáu), Salah hai ngày ‘Eid, Salah cầu mưa và hai Rak’ah đầu của Salah Maghrib và Salah ‘Isha.

15- Đọc thầm trong các lễ Salah Zhuhr, ‘Asr,

Rak'ah thứ ba của Salah Maghrib và hai Rak'ah cuối của Salah 'Isha.

16- Đọc thêm chương kinh khác sau chương Al-Fatihah, làm thêm nữa những điều Sunnah (khuyến khích) được truyền lại chính xác từ Nabi ﷺ ngoài những gì được nhắc ở trên như đọc thêm các lời Du'a sau câu: (الْحَمْدُ وَلَكَ رَبَّنَا) (Rab ba na qua la kal hãm đu) đối với Imam, người theo Imam và người Salah một mình, cũng như việc xòe các ngón tay ra nắm lấy đầu gối khi Rukua'.

BÀI HỌC THỨ MƯỜI MỘT: NHỮNG ĐIỀU LÀM HƯ LỄ NGUYỆN SALAH

gồm tám điều:

1- Biết là nói chuyện làm hư lễ Salah mà vẫn nói thì lễ Salah của y bị hư còn ai không biết thì không ảnh hưởng gì.

2- Cười ra tiếng.

3- Ăn.

4- Uống.

5- Hở phần bắt buộc phải che.

6- Xoay lệch hướng Qiblah.

7- Đùa giỡn trong lễ Salah.

8- Hư Wudu.

BÀI HỌC THỨ MƯỜI HAI: ĐIỀU KIỆN CỦA WUDU

gồm mười điều:

Phải là người Muslim; Có lý trí.

Biết phân biệt; Định tâm; Không gián đoạn sự

định tâm suốt thời gian thực hiện Wudu; Loại trừ mọi điều bắt buộc thực hiện Wudu (như sau vệ sinh...); Rửa hoặc chùi sau vệ sinh, trước khi thực hiện Wudu; Thực hiện Wudu với nước và những gì giáo luật cho phép; Loại trừ những gì ngăn cản không cho nước tiếp xúc trực tiếp lên các bộ phận cần rửa; Đã đến giờ hành lễ Salah đối với ai thường xuyên bị hư Wudu.

BÀI HỌC THỨ MƯỜI BA: CÁC ĐIỀU BẮT BUỘC KHI THỰC HIỆN WUDU

gồm 6 điều:

Rửa toàn khuôn mặt, gồm việc súc miệng và mũi; Rửa hai cánh tay lên đến khỏi cù chỏ; Vuốt toàn đầu kèm với vuốt hai vành tai bằng nước; Rửa đôi chân lên đến mắt cá; Làm theo thứ tự; Làm liên tục. Khuyến khích rửa mặt, hai tay, hai chân, súc miệng, súc mũi ba lần. Lưu ý, chỉ bắt buộc rửa một lần là đủ. Chỉ riêng vuốt đầu và hai vành tai bằng nước chỉ một lần duy nhất như được nhắc đến trong nhiều Hadith Sahih.

BÀI HỌC THỨ MƯỜI BỐN: NHỮNG ĐIỀU LÀM HƯ WUDU

gồm 6 điều:

Mọi thứ xuất ra từ hai phần kín; Chất dơ bắn xuất ra từ cơ thể; Mất cảm giác do ngủ hoặc xỉu...; Sờ trực tiếp vào hai phần kín; Ăn thịt lạc đà hoặc bất cứ bộ phận nào khác của lạc đà; Bỏ đạo Islam (cầu xin Allah che chở).

Chú ý: Việc tắm cho thi hài theo ý kiến đúng nhất của đa số học giả Islam là không làm hư Wudu bởi không có bằng chứng xác thực cho sự việc. Nhưng người tắm thi hài có chạm trực tiếp vào hai phần kín của thi hài là hư Wudu.

Yêu cầu người tắm cho người chết không được chạm vào hai phần kín của người chết ngoại trừ có bao tay hoặc vải che, và tương tự việc va chạm phụ nữ không làm hư nước Wudu dù cố ý hay vô tình miễn sao không bị xuất chất gì sau lần va chạm đó, bởi trước kia Nabi ﷺ đã từng hôn vợ rồi ra hướng dẫn lễ Salah mà không hề thực hiện Wudu lại.

Đối với câu kinh trong hai chương An-Nisa, câu 43 và Al-Ma-idah, câu 6:

﴿...أَوْ لَمَسْتُمُ النِّسَاءَ...﴾

{Hoặc các người đã va chạm với vợ.} (chương 4 - An-Nisa, câu 43) (chương 6 - Al-Ma-idah, câu 6), Giới học giả Islam phân tích rằng chữ {va chạm} trong câu kinh mang ngụ ý giao hợp và đây cũng là ý kiến của ‘Abdullah bin ‘Abbas và tập thể học giả tiền bối và hiện tại đồng thống nhất. Allah toàn quyền ban cho thành công.

BÀI HỌC THỨ MƯỜI LĂM: RÈN LUYỆN ĐẠO ĐỨC THEO KHUÔN KHỔ ISLAM

Là người Muslim cần rèn luyện các đức tính như: trung thực, uy tín, đoan trang, lịch thiệp, can đảm, rộng lượng, giữ lời, không vi phạm bất cứ gì Allah

nghiêm cấm, cư xử tốt với xóm làng, giúp đỡ người cần giúp đỡ theo năng lực và tất cả những gì đã được Qur'an và Sunnah Sahih giáo dục.

Là người Muslim phải có tách phong của một người ngoan đạo

như: chào hỏi nhau bằng lời Salam (chúc bình an), mặt luôn vui cười, ăn uống bằng tay phải, bắt đầu mọi việc bằng câu "Bismillah" (nhân danh Allah) và kết thúc đều nói "Alhamdulillah" (tạ ơn Allah), nói Alhamdulillah sau khi nháy mũi, nói lại lời cầu xin cho người nào nháy mũi nói Alhamdulillah, thăm viếng người bệnh, dâng lễ Salah cho người chết và đưa tiễn đến mộ, làm theo văn hóa Islam khi vào Masjid, vào nhà, ra khỏi nhà, đi đường, cư xử tốt với cha mẹ, người trong tộc, xóm làng, người lớn tuổi, trẻ em, chúc mừng cho ai vừa mới có em bé, cầu xin hồng phúc người mới lập gia đình, chia buồn với người bị nạn hoặc mất người thân và nhiều tách phong khác trong lời nói, cách ăn mặc...

BÀI HỌC THỨ MƯỜI BẢY: CẢNH BÁO VỀ TỘI SHIRK & TỘI LỖI KHÁC

Cảnh báo việc vi phạm 7 hình thức tội lỗi hủy diệt như: Shirk với Allah, bùa ngải, giết sinh mạng mà Allah nghiêm cấm ngoại trừ vì công lý, ăn tiền vay lãi, ăn tiền trả mồi cô, bỏ chạy lúc lâm trận, và vu khống phụ nữ có đức tin đoan trang, ngây thơ.

Tương tự như: bất hiếu với cha mẹ, đoạt tuyệt

tình dòng tộc, làm chứng giả, thề dối trá bằng Danh Xưng của Allah, làm phiền hà xóm làng, xâm phạm đến sinh mạng, tài sản, danh dự người khác, uống rượu (hoặc mọi chất gây say dù ít hay nhiều), cờ bạc, nói xấu, vu khống và nhiều tội danh khác đã bị Allah và Thiên Sứ ﷺ của Ngài đã nghiêm cấm.

BÀI HỌC THỨ MƯƠI TÁM: CHUẨN BỊ CHO NGƯỜI CHẾT, DÂNG LỄ SALAH & CHÔN CẤT

Sự việc được phân tích như sau:

Thứ nhất: Nên nhắc nhở người hấp hối câu: لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ (la i la ha il lol loh) vì Nabi ﷺ đã nói:

«لَقِنَا مَوْتًا كُمْ: لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ».

{Các người hãy nhắc nhở người hấp hối nói lên câu لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ (la i la ha il lol loh).}¹ Do Muslim ghi lại. Tức nhắc nhở người có dấu hiệu sắp qua đời.

Thứ hai: Khi xác định người đã chết thì hãy vuốt mắt người chết cho nhắm hắt và dung vải, hoặc khăn cột cầm lại như được truyền lại từ Nabi ﷺ.

Thứ ba: Bắt buộc tắm cho thi hài Muslim ngoại trừ người hi sinh ngoài sa trường thì không tắm, không hành lễ Salah cho họ và chôn cất với quần áo trên người, bởi Nabi ﷺ đã không tắm cũng không dâng lễ Salah cho các anh hùng đã tử trận chiến địa Uhud.

¹ Do Muslim ghi số (916 - 917).

Thứ tư: Cách tắm rửa thi hài:

dùng vải (hoặc khăn) che phần kín thi hài và dỡ lên chút ít khi rửa, dùng bao tay hoặc gì đó quấn tay lại rồi đè bụng cho ra chất thải có thể ra, kế tiếp thực hiện Wudu cho thi hài như để Salah, kế tiếp gội đầu và râu bằng nước pha lá táo hoặc chất thơm thời nay, kế tiếp tắm rửa toàn thân bắt đầu bên phải trước rồi đến bên trái, tổng cộng ba lần, cứ mỗi lần tắm đều đè bụng một lần xem có gì ra nữa không, sau đó dùng vải cotton hoặc gì khác chặn ở hậu môn.

Nếu tắm ba lần vẫn chưa sạch thì tắm thêm năm hoặc bảy lần, kế tiếp thực hiện Wudu lại cho thi hài, kế tiếp dùng chất thơm thoa lên những nơi dễ gây ra mùi trên cơ thể (như: nách, háng...) và những nơi quỳ lạy và nếu thoa đều lên cơ thể thì tốt hơn, kế tiếp để chất thơm vào vải liệm, hót móng và râu mép nếu quá dài nhưng không hót cũng không sao, không hót tóc, không cạo lông nách cũng không cắt da qui đầu bởi không có bằng chứng nào cho phép làm điều này. Đối với thi hài là nữ giới thì tết thành ba chùm thả xuôi ra sau lưng.

Thứ năm: Liệm thi hài:

Đối với nam tốt nhất là quấn bằng ba mảnh vải trắng không quần áo, không khăn đội đầu và quấn cho thật chặt nhưng nếu có liệm bằng áo, xà rồng và vải băng vết thương cũng không sao.

Đối với phụ nữ thì quấn năm mảnh vải, một

mảnh che thân dưới, một mảnh che thân trên, khăn trùm đầu và hai lớp còn lại quấn ngoài. Đối với trẻ con chỉ cần 1 hoặc đôi đa là ba lớp vải là được hoặc bằng lớp áo và hai lớp vải.

Tuy nhiên, chỉ bắt buộc quấn một lớp vải là đủ miễn sao che kín toàn thân là được. Đối với thi hài đang hành hương Hajj thì chỉ tắm bằng nước pha với lá táo rồi liệm lại bằng hai mảnh vải của y đã mặc hoặc thay thế vải khác nhưng không che đầu, che mặt và không sử dụng chất thơm, bởi vào Ngày Sau y sẽ được phục sinh miêng thì tiếp tục Talbiyah như được nhắc trong Hadith Sahih. Nếu là phụ nữ đang hành hương cũng liệm như bao phụ nữ khác, ngoại trừ không tắm chất thơm, không mạng che mặt, không đeo găng tay, nhưng được phép che đầu, mặt cô ấy bằng vải liệm như được nhắc ở trên.

Thứ sáu: Người phù hợp tắm cho thi hài là người được người quá cố chẳng chối lại

rồi đến cha, đến ông rồi đến những người nam có quan hệ quyết thống gần nếu thi hài là nam.

Nếu là nữ: người phù hợp tắm cho thi hài là người được thi người quá cố chối lại, đến mẹ, đến bà rồi đến những người nữ có quan hệ quyết thống gần với thi hài và vợ chồng có thể tắm cho nhau bởi Abu Bakar được vợ tắm cho và 'Ali đã tắm cho vợ là bà Fatimah.

Thứ bảy: Cách hành lễ Salah cho người quá cố:

Thứ bảy: Cách hành lễ Salah cho người quá cố: gồm bốn lần đọc Takbir: Sau lần đọc Takbir thứ nhất đọc chương Al-Fatihah và có đọc thêm một chương ngắn khác hoặc một hoặc hai câu kinh khác thì tốt hơn vì có Hadith Sahih từ Ibnu 'Abbas đã kể, kể tiếp đọc Takbir thứ hai thì Salawat (cầu xin bình an và phúc lành) cho Nabi Muhammad giống như trong Ta-shah-hud phần cuối của Salah, kể tiếp đọc tiếp Takbir thứ ba thì cầu xin: (Ol lo hum magh fir li hây di na, qua mai di ti na, qua sha hi di na, qua gho i bi na, qua so ghi ri na, qua ka bi ri na, qua zda ka ro na, qua un tha na. Ol lo hum ma manh ah dâý ta hu min na fa ah di hi 'a lal islam, qua manh ta waf ta hu min na fa ta waf fa hu 'a lal i man. Ol lo hum magh fir la hu, war hâm hu, qua 'a fi hi, wa' fu 'an hu, qua ak rim nu zu la hu, qua was se' mud kho la hu, wagh sil hu bil ma i wath thal ji wal ba rod, qua naq qi hi mi nal kho to da ka ma naq qoi tath thaw bal ab da dho mi nad đã nas, wa ab dil hu đã ron khoi ron min đã ri hi, qua ah lanh khoi min ah li hi, qua ad khil hul jan nah, qua a 'iz hu min 'a zda bil qob ri, qua 'a zda bin nar, waf sah la hu fi qob ri hi, qua nâu wir la hu fi hi. Ol lo hum ma la tah rim na aj ro hu, qua la tu dhill la na ba' da hu) Ý nghĩa: Lạy Allah, hãy dung thứ cho người đang sống, người đã qua đời, người có mặt, người vắng mặt, trẻ em, người già, đàn ông lẫn

phụ nữ trong bầy tôi. Lạy Allah, ai là người được Ngài ban cho sự sống, xin hãy ban cho y được sống trên Islam, còn ai là người bị Ngài lấy đi linh hồn, xin hãy ban cho y được nhắm mắt trên đức tin. Lạy Allah, hãy dung thứ, hãy ban hồng ân, ban sự bình yên cho ông/bà ta. Hãy ban phần thưởng tốt đẹp cho ông/bà ấy ở Thiên Đàng, hãy nói rộng ngôi mộ của ông/bà ấy, hãy tẩy rửa tội lỗi ông/bà ấy bằng nước tinh khiết, hãy tẩy sạch tội lỗi ông/bà ấy giống như Ngài đã tẩy chất dơ ra khỏi áo trắng, hãy thay đổi ngôi nhà khác cho ông/bà ấy (ở Thiên Đàng) tốt hơn ngôi nhà (ở trần gian), hãy thay đổi người thân khác cho ông/bà ấy tốt hơn, hãy thu nhận ông/bà ấy vào Thiên Đàng, hãy cứu vớt ông/bà ấy khỏi hành phạt nơi cõi mộ và hành phạt ở Hỏa Ngục, xin hãy nói rộng ngôi mộ của ông/bà ấy và ban ánh sáng trong ngôi mộ ông/bà ấy. Lạy Allah, xin đừng ngăn cấm phần phước của bầy tôi hiến cho ông/bà ấy và xin đừng bỏ bầy tôi lầm đường lạc lối sau ông/bà ấy. Rồi Takbir lần tư và chào Salam một lần bên phải.

Khuyến khích giơ hai tay mỗi khi Takbir.

Nếu thi hài là phụ nữ thì đổi chữ "hu và hi" thành chữ "ha", nếu hai người thì nói "hu ma", nếu ba người trở lên thì nói "hum".

* Nếu là trẻ em và trẻ sơ sinh thì cầu xin câu: (Ol lo hum maj 'al hu fa to ron và zukh ron li qua li đây hi, qua sha fi 'anh mu ja banh. Ol lo hum ma tha q qil bi hi ma qua zi na hu ma, qua 'a zim bi hi u ju ro hu

ma, qua al hiq hu bi so li hil mu mi nin, waj ‘al hu fi ka fa la ti lb ro him, qua qi hi bi roh ma ti ka ‘a zda bal ja him) Ý nghĩa: Lạy Allah, hãy xin biến trẻ thành phần thưởng cho cha mẹ chúng, hãy chấp nhận sự biện hộ của chúng (cho cha mẹ chúng). Lạy Allah, xin hãy vì chúng hãy làm cho bàn cân của cha mẹ chúng nặng thêm, xin hãy vì chúng hãy nhân thêm phần thưởng của hai người họ, xin hãy thu nhận chúng vào đám bày tôi đức hạnh trong nhóm người có đức tin, xin hãy thu nhận chúng vào sự bảo hộ của Ibrahim, và với lòng thương xót của Ngài hãy bảo vệ chúng khỏi hành phạt của Hỏa Ngục.

* Theo Sunnah thì Imam đứng ngang từ khoảng ngực đến gần đầu nếu thi hài nam, đứng ngang bụng nếu là nữ giới. Nếu cùng lúc nhiều thi hài gồm nam nữ và trẻ em thì sắp xếp như sau: trước mặt Imam là đàn ông rồi đến bé trai, rồi đến phụ nữ rồi đến bé gái. Đầu bé trai ngang với đầu đàn ông, chính giữa phụ nữ ngang với đầu người đàn ông và bé trai, còn đầu bé gái ngang với đầu phụ nữ. Tất cả mọi người khác phải đứng sau lưng Imam ngoại trừ ai không tìm được chỗ đứng nào khác thì được phép đứng bên phải Imam.

Thứ tám: Cách thức chôn:

Độ sâu tối thiểu của mộ là ngang người đàn ông trung bình và móc lỗ huyết sang bên phải theo hướng Qiblah, kế tiếp đặt xác chết vào lỗ đó nằm nghiêng bên phải mặt hướng về Qiblah, kế tiếp gở

lông các mối cột ra, không mở mặt thi hài ra dù là nam hay nữ, kế tiếp dùng gạch sống (gạch chưa đun) chằng lỗ đó lại để đất đùn đè lên thi hài, nếu không có gạch sống thì bằng bất cứ gì như sắt, cây, đá, dớn... miễn sao che không cho đất đè lên xác là được, kế tiếp lấp đất lại và khuyến khích nên nói câu: (Bis mil lah, qua ‘a la sun na ti ro su lil lah). Ý nghĩa: Nhân danh Allah, và noi theo đường lối Thiên Sứ của Allah.

Được phép đắp mộ lên cao khoảng một gang tay, nếu có thể nên rải sỏi lên mộ và tưới nước lên.

* Đối với người có mặt tại mộ, sau khi lấp đất xong nên nán lại cầu xin cho thi hài vừa chôn bởi Nabi ﷺ đã đứng lại và nói sau khi lấp đất xong:

«اسْتَغْفِرُوا لِأَخِيكُمْ، وَاسْأَلُوا لَهُ التَّيِّبَاتِ، فَإِنَّهُ الْآنَ يُسْأَلُ».

{Các người hãy cầu xin sự tha thứ tội cho người anh em của mình, hãy cầu xin cho y trả lời đúng các câu hỏi. Bởi lúc này đây y đang bị hỏi.}¹

Thứ chín: Được phép cho những ai không kịp dâng lễ Salah cho người quá cố thực hiện Salah cho y sau khi chôn xong trong thời gian ít hơn một tháng,

bởi Nabi ﷺ đã từng làm, còn nếu đã hơn một tháng thì tuyệt đối không được phép bởi Nabi ﷺ không từng dâng lễ Salah cho ai sau khi đã chôn cất được hơn một tháng.

¹ Do Abu Dawood ghi số (3221) và Al-Hakim ghi (3/399).

Thứ mười: Đối với gia đình người quá cố không được nấu nướng hay chuẩn bị gì để tiếp đón khách viếng,

bởi ông Jabir bin 'Abdullah Al-Bajali vị bằng hữu đức hạnh của Thiên Sứ ﷺ đã nói:

«كُنَّا نَعُدُّ الاجْتِمَاعَ إِلَى أَهْلِ الْمَيِّتِ، وَصَنْعَةَ الطَّعَامِ بَعْدَ الدَّفْنِ، مِنَ النَّيَاحَةِ».

“Chúng tôi qui cho rằng việc tập hợp nhau đến nhà người quá cố chia buồn và làm thức ăn đãi khách sau khi đã chôn cất xong là hành động khóc than kể lể thái quá.”¹ Do Imam Ahmad ghi lại theo đường truyền Hasan. Còn việc mọi người nấu thức ăn rồi mang đến cho gia đình tang sự là điều được phép làm đối với người trong họ và xóm làng, bởi trước kia khi nhận được tin Ja'far bin 'Abi Talib tử chiến ở Shaam Nabi ﷺ đã ra lệnh mọi người nấu thức ăn mang đến cho gia đình ông Ja'far và nói:

«إِنَّهُ أَتَاهُمْ مَا يَسْعَلُهُمْ».

{Họ đã gặp phải chuyện đau buồn khiến họ rất bận tâm.}²

* Đối với gia đình tang sự được phép mời hàng xóm đến ăn uống những thức ăn được mọi người mang đến tặng dù là thời gian nào mà không có qui định.

¹ Do Ibnu Majah ghi số (1612) và Imam Ahmad ghi (2/204).

² Do Muslim ghi trong Tập mai táng số (976), An-Nasa-i ghi trong Tập mai táng số (2034), Abu Dawood ghi trong Tập mai táng số (3234), Ibnu Majah ghi trong Tập mai táng số (1569) và Ahmad (2/441).

Thứ mười một: Đối với phụ nữ không được phép ở cử tiệc thương người quá cố quá ba ngày dù là ai ngoại trừ chồng.

Nếu là chồng bắt buộc người vợ phải ở cử bốn tháng mười ngày, nếu là phụ nữ mang thai phải ở cử đến sau khi sanh nở bởi tất cả đều được truyền lại từ những Hadith Sahih từ Nabi ﷺ.

* Đối với nam giới bị nghiêm cấm ở cử cho bất cứ ai dù trong dòng họ lẫn người khác.

Thứ mười hai: Đối với nam được phép viếng thăm mồ mã và cầu xin Allah thương xót và tha thứ cho họ nhằm liên tưởng rằng mình cũng sẽ giống họ vào ngày nào đó,

Nabi ﷺ nói:

«زُورُوا الْقُبُورَ، فَإِنَّهَا تَذَكَّرُكُمُ الْآخِرَةَ».

{Các người hãy thăm viếng mồ mã đi, bởi điều đó giúp các người liên tưởng đến Ngày Cuối Cùng.}¹
Do Muslim ghi lại. Trước kia, Nabi ﷺ đã dạy các Sahabah cách thăm viếng nghĩa địa, hãy cầu xin:

«السَّلَامُ عَلَيْكُمْ أَهْلَ الدِّيَارِ مِنَ الْمُؤْمِنِينَ وَالْمُسْلِمِينَ، وَإِنَّا إِن شَاءَ اللَّهُ بِكُمْ لَاحِقُونَ، نَسْأَلُ اللَّهَ لَنَا وَلَكُمْ الْعَافِيَةَ، يَرْحَمُ اللَّهُ الْمُتَقَدِّمِينَ مِنَّا وَالْمُسْتَأْخِرِينَ».

(As sa la mu 'a lai kum ah lad di dar, mi nal mu mi nin, wal mus li min, qua in na in sha ol lo hu bi kum la hi qun, qua dar ha mul lol hul mus taq đi mi

¹ Do Ibnu Majah ghi số (1569) và Al-Albani xác thực là Sahih.

na min na wal mus tá khi rin, as a lul lo ha la na gia la ku mul 'a fi yah)¹

Ý nghĩa: Cầu xin Allah ban bình an cho tất cả người có đức tin và những người Muslim ở dưới mộ. Nếu Allah muốn, thì chúng tôi là những người nối bước theo sau các bạn. Cầu xin Allah mở lòng thương xót cho những ai đi trước và những ai tiếp bước theo sau trong chúng ta. Cầu xin Allah ban cho chúng tôi được lành mạnh và xin Ngài đừng trừng phạt các bạn. Đối với phụ nữ không được phép viếng thăm mộ, bởi Nabi ﷺ đã nguyên rửa phụ nữ nào đi viếng thăm mồ mã, bởi họ sẽ gây ra nhiều chuyện khác vì không thể kiềm chế cảm xúc. Tương tự thế họ không được phép đưa tiễn người chết đến nghĩa địa, bởi Nabi ﷺ đã cấm phụ nữ điều đó, còn dâng lễ Salah cho người chết tại Masjid hoặc nơi hành lễ Salah là được phép đối với cả nam và nữ.

Đến đây là tất cả những gì tôi có thể viết. Cầu xin bình an và phúc lành cho vị Nabi Muhammad cùng gia quyến và dòng tộc của Người.



¹ Do Muslim ghi số (975).

Mục Lục

Kiến Thức Căn Bản Cho Người Muslim	2
Nhân danh Allah, Đấng Độ Lượng, Đấng Khoan Dung	2
Lời Mở Đầu Của Tác Giả	2
BÀI HỌC THỨ NHẤT: CHƯƠNG AL-FATIAH & MỘT SỐ CHƯƠNG KINH NGẮN KHÁC	3
BÀI HỌC THỨ HAI:	3
CÁC NỀN TẢNG ISLAM	3
BÀI HỌC THỨ BA: CÁC NỀN TẢNG ĐỨC TIN	4
BÀI HỌC THỨ TƯ: THỂ LOẠI TAWHID & THỂ LOẠI SHIRK (CHỈ THỜ ALLAH DUY NHẤT & SỰ TÔN THỜ NGOÀI NGÀI) ..	5
BÀI HỌC THỨ NĂM: EHSAN	10
BÀI HỌC THỨ SÁU: ĐIỀU KIỆN LỄ SALAH	10
BÀI HỌC THỨ BẢY: NỀN TẢNG LỄ NGUYỆN SALAH	11
BÀI HỌC THỨ TÁM: NHỮNG ĐIỀU BẮT BUỘC CỦA LỄ NGUYỆN SALAH	11
BÀI HỌC THỨ TÁM: LỜI TA-SHAH-HUD	12
BÀI HỌC THỨ MƯỜI: CÁC ĐIỀU SUNNAH CỦA LỄ NGUYỆN SALAH	14
BÀI HỌC THỨ MƯỜI MỘT: NHỮNG ĐIỀU LÀM HƯ LỄ NGUYỆN SALAH	16
BÀI HỌC THỨ MƯỜI HAI:	16
ĐIỀU KIỆN CỦA WUDU	16
BÀI HỌC THỨ MƯỜI BA: CÁC ĐIỀU BẮT BUỘC KHI THỰC HIỆN WUDU	17
BÀI HỌC THỨ MƯỜI BỐN: NHỮNG ĐIỀU LÀM HƯ WUDU	17
BÀI HỌC THỨ MƯỜI LĂM: RÈN LUYỆN ĐẠO ĐỨC THEO KHUÔN KHỔ ISLAM	18
Là người Muslim phải có tách phong của một người ngoan	

đạo	19
BÀI HỌC THỨ MƯỜI BẢY: CẢNH BÁO VỀ TỘI SHIRK & TỘI LỖI KHÁC	19
BÀI HỌC THỨ MƯỜI TÁM: CHUẨN BỊ CHO NGƯỜI CHẾT, DÂNG LỄ SALAH & CHÔN CẤT	20
Thứ hai: Khi xác định người đã chết thì hãy vuốt mắt người chết cho nhắm hắt và dung vải, hoặc khăn cột cằm lại như được truyền lại từ Nabi ﷺ	20
Thứ ba: Bắt buộc tắm cho thi hài Muslim ngoại trừ người hi sinh ngoài sa trường thì không tắm, không hành lễ Salah cho họ và chôn cất với quần áo trên người, bởi Nabi ﷺ đã không tắm cũng không dâng lễ Salah cho các anh hùng đã tử trận chiến địa Uhud.....	20
Thứ tư: Cách tắm rửa thi hài:	21
Thứ năm: Liệm thi hài:.....	21
Thứ sáu: Người phù hợp tắm cho thi hài là người được người quá cố chẳng chối lại	22
Thứ bảy: Cách hành lễ Salah cho người quá cố:.....	23
Thứ tám: Cách thức chôn:.....	25
Thứ chín: Được phép cho những ai không kịp dâng lễ Salah cho người quá cố thực hiện Salah cho y sau khi chôn xong trong thời gian ít hơn một tháng,.....	26
Thứ mười: Đối với gia đình người quá cố không được nấu nướng hay chuẩn bị gì để tiếp đón khách viếng,	27
Thứ mười một: Đối với phụ nữ không được phép ở cử tiệc thương người quá cố quá ba ngày dù là ai ngoại trừ chồng. 28	
Thứ mười hai: Đối với nam được phép viếng thăm mồ mã và cầu xin Allah thương xót và tha thứ cho họ nhằm liên tưởng rằng mình cũng sẽ giống họ vào ngày nào đó,	28





رسالة الحرمين

Message of The Two Holy Mosques

Guidance content for the visitors of the Holy Mosque and
the Prophet's Mosque in languages.

